

CÔNG TY CỔ PHẦN
ĐIỆN GIA LAI

Số: 13/2022/CBTT-GEC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TP.HCM, ngày 27 tháng 4 năm 2022

CÔNG BỐ THÔNG TIN BẤT THƯỜNG

Kính gửi:- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam
- Sở Giao dịch Chứng khoán TP HCM
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

1. Tên tổ chức: **CÔNG TY CỔ PHẦN ĐIỆN GIA LAI**

- Mã chứng khoán: GEG

- Địa chỉ: 114 Trường Chinh, TP Pleiku, Gia Lai

- Điện thoại liên hệ: 0269 382 3604

Fax: 0269 382 6365

- E-mail: ir@geccom.vn

2. Nội dung thông tin công bố:

- Biên bản họp và Nghị quyết Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm tài chính 2021.

3. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 27/04/2022 tại đường dẫn <http://geccom.vn> mục Quan hệ Cổ đông - Đại hội đồng Cổ đông - Thường niên - 2022

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố. *W*

NGƯỜI THỰC HIỆN CÔNG BỐ THÔNG TIN



PHẠM THÀNH TUẤN ANH

BIÊN BẢN HỌP

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM TÀI CHÍNH 2021

I. THÔNG TIN CÔNG TY

- Tên Công ty:** Công ty Cổ phần Điện Gia Lai (GEC)
- Địa chỉ trụ sở chính:** 114 Trường Chinh, Phường Phù Đồng, Thành phố Pleiku, Tỉnh Gia Lai
- Giấy Chứng nhận Đăng ký Doanh nghiệp số:** 5900181213 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Gia Lai cấp lần đầu ngày 09/9/2010, thay đổi lần thứ 20 ngày 28/10/2021

II. THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM, TỶ LỆ THAM DỰ

- Thời gian:** Từ 08h30, ngày 26/4/2022
- Địa điểm:** 253 Hoàng Văn Thụ, Phường 2, Quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh
- Tỷ lệ tham dự:**

Ông **Phạm Thành Tuấn Anh** đại diện Ban Kiểm tra tư cách Cổ đông trình bày Biên bản Kiểm tra Tư cách Cổ đông tham dự Đại hội, cụ thể:

- Tổng số Cổ đông có quyền tham dự Đại hội: **14.539** Cổ đông, sở hữu **303.715.526** cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty, tương đương 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết;
- Tổng số Cổ đông tham dự Đại hội: **50** Cổ đông, sở hữu **249.048.632** cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty, chiếm 82% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

Đại hội đủ điều kiện tiến hành hợp pháp và hợp lệ theo quy định của Điều lệ Công ty và quy định Pháp luật.

4. Khách mời:

Ông **Nguyễn Hoàng Nam** – Phó Tổng Giám đốc và Ông **Lò Trung Chính** – Trưởng phòng Kiểm toán của Công ty TNHH PricewaterhouseCoopers (PwC Việt Nam), là Đơn vị thực hiện kiểm toán BCTC 2021 đã tham dự Đại hội và chứng kiến việc kiểm phiếu biểu quyết, phiếu bầu tại Đại hội.

III. NỘI DUNG PHIÊN HỌP

1. Thông qua Nội quy làm việc tại Đại hội đồng Cổ đông

Bà **Ngô Thị Thu Trang** đại diện Ban Tổ chức giới thiệu Nội quy làm việc của Đại hội. Đại hội biểu quyết thông qua Nội quy làm việc với tỷ lệ tán thành đạt 100%.

2. Thông qua Chương trình Đại hội đồng Cổ đông Thường niên Năm Tài chính 2021

Bà **Ngô Thị Thu Trang** đại diện Ban Tổ chức giới thiệu Nội dung chương trình Đại hội. Đại hội biểu quyết thông qua chương trình Đại hội với tỷ lệ tán thành đạt 100%.



3. Thông qua thành phần Ban Chủ tọa, Ban Thư ký, Ban Kiểm phiếu

Bà Ngô Thị Thu Trang đại diện Ban Tổ chức trình bày Danh sách dự kiến thành phần Ban Chủ tọa, Ban Thư ký, Ban Kiểm phiếu, cụ thể:

a. Ban Chủ tọa

i Ông Tân Xuân Hiến	Chủ tịch Hội đồng Quản trị	Chủ tọa
ii Bà Nguyễn Thùy Vân	Thành viên Hội đồng Quản trị	Thành viên
iii Bà Nguyễn Thái Hà	Tổng Giám đốc	Thành viên

b. Ban Thư ký

i Ông Mai Văn Định	Tổ trưởng Tổ Pháp chế	Trưởng Ban
ii Bà Bùi Viết Khánh Vân	Chuyên viên Tài chính Kế hoạch	Thành viên
iii Bà Trần Thị Kim Ngọc	Chuyên viên Pháp chế	Thành viên

c. Ban Kiểm phiếu

i Ông Phạm Thành Tuấn Anh	Chánh Văn phòng	Trưởng Ban
ii Bà Nguyễn Thị Điều	Chuyên viên Văn phòng Công ty	Thành viên
iii Ông Võ Văn Hưng	Chuyên viên Văn phòng Công ty	Thành viên

Đại hội biểu quyết thông qua Danh sách thành phần Ban Chủ tọa, Ban Thư ký, Ban Kiểm phiếu với tỷ lệ tán thành đạt 100%.

4. Thông qua các báo cáo tình hình thực hiện trong năm

a. Báo cáo của Hội đồng Quản trị

Ông Tân Xuân Hiến đã đọc Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2021 và Kế hoạch, phương hướng hoạt động năm 2022

(Chi tiết Báo cáo đính kèm Tài liệu Đại hội).

b. Báo cáo của Ủy ban Kiểm toán

Bà Nguyễn Thùy Vân đã đọc Báo cáo hoạt động của UBKT năm 2021 và Kế hoạch hoạt động năm 2022

(Chi tiết Báo cáo đính kèm Tài liệu Đại hội).

c. Báo cáo của Ban Điều hành

Bà Nguyễn Thái Hà đã đọc Báo cáo Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021 và Kế hoạch năm 2022

(Chi tiết Báo cáo đính kèm Tài liệu Đại hội).

d. Báo cáo Sử dụng Vốn

Ông Lê Thanh Vinh đã đọc Báo cáo Tình hình sử dụng vốn

(Chi tiết Báo cáo đính kèm Tài liệu Đại hội).

5. Thông qua các Tờ trình xin ý kiến của ĐHĐCĐ

900
CỘ
CỘ
E
HA
IKU

Ông Lê Thanh Vinh, Ông Nguyễn Phong Phú, Bà Trần Thị Hồng Thắm lần lượt đọc các tờ trình xin ý kiến thông qua của ĐHĐCĐ, cụ thể như sau:

- a. Tờ trình 01: Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán
 - b. Tờ trình 02: Lựa chọn Đơn vị kiểm toán cho Năm Tài chính 2022
 - c. Tờ trình 03: Phương án phân phối các Quỹ và Chia cổ tức năm 2021
 - d. Tờ trình 04: Kế hoạch sản xuất kinh doanh và Phương án phân phối Lợi nhuận năm 2022
 - e. Tờ trình 05: Phương án chi trả cổ tức năm 2021
 - f. Tờ trình 06: Phương án phát hành quyền mua cổ phần cho Cổ đông hiện hữu để tăng Vốn Điều lệ
 - g. Tờ trình 07: Chủ trương phát hành cổ phiếu ESOP
 - h. Tờ trình 08: Đăng ký Chứng khoán và Niêm yết Chứng khoán
 - i. Tờ trình 09: Thù lao HĐQT và dự trù kinh phí hoạt động của HĐQT và các Cơ quan trực thuộc HĐQT năm 2022
 - j. Tờ trình 10: Bổ sung ngành, nghề kinh doanh
 - k. Tờ trình 11: Sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty
 - l. Tờ trình 12: Sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về Quản trị Công ty
 - m. Tờ trình 13: Sửa đổi, bổ sung Quy chế tổ chức hoạt động HĐQT
6. Tại cuộc họp ĐHĐCĐ, Cổ đông AVH PTE. LTD. (Mã Cổ đông: GEC_00001 – sở hữu 63.054.166 cổ phần, tương đương 20,76% Vốn Điều lệ) đề nghị ĐHĐCĐ bổ sung nội dung vào Chương trình: Thông qua việc nhận chuyển nhượng cổ phần phổ thông dự kiến của Cổ đông hiện hữu là Công ty AVH Pte. Ltd. (“AVH”) từ các cổ đông hiện hữu dẫn đến tỷ lệ sở hữu tăng đạt tỷ lệ từ 25% trở lên.

Theo quy định tại Khoản 4 Điều 145 và Khoản 2 Điều 152 Luật Doanh nghiệp 2020, Ban Chủ tọa đã tiến hành lấy ý kiến biểu quyết của ĐHĐCĐ về việc bổ sung nội dung nêu trên và kết quả biểu quyết như sau:

- Số lượng biểu quyết thông qua: 249.048.632 cổ phần, tỷ lệ 100%.
- Số lượng biểu quyết không thông qua: 0 cổ phần, tỷ lệ 0%.
- Số lượng không có ý kiến: 0 cổ phần, tỷ lệ 0%.

Như vậy, ĐHĐCĐ đã thông qua việc bổ sung nội dung nêu trên vào Chương trình nghị sự.

7. Đại hội tiến hành thảo luận, phát biểu về các Báo cáo, Tờ trình:

- Các cổ đông mã số 00978, 02540, 00679, 11811, 00131, 00441, 10224 có câu hỏi:
- + Dự án ĐG Tân Phú Đông 1 (TPĐ 1) dự kiến vận hành vào Quý 4/2022 nhưng vẫn chưa có cơ chế giá thì xử lý như thế nào?
- + Cuối năm 2021 đã đưa vào vận hành 3 dự án ĐG nhưng tại sao kế hoạch lợi nhuận năm 2022 lại giảm? Định hướng phát triển của Công ty giai đoạn 2022-2025 như thế nào?
- + Công ty có phát triển các loại hình năng lượng nào khác ngoài Thủy điện, Điện Mặt trời, Điện Gió?
- + Nếu Dự án Tân Phú Đông 1 đưa vào vận hành đúng tiến độ, vậy lợi nhuận đóng góp của Dự án là bao nhiêu?

- + Công ty ứng phó như thế nào trước những thay đổi về môi trường cũng như chính sách của Nhà nước trong việc kiểm soát việc phát hành Trái phiếu doanh nghiệp?
- + Công tác quản trị rủi ro sau khi có IFC tham gia và trong bối cảnh Cơ quan nhà nước kiểm soát chặt chẽ trong hoạt động chứng khoán?
- Ông Tân Xuân Hiến, Bà Nguyễn Thùy Vân và Bà Nguyễn Thái Hà giải đáp:
- + Quy hoạch Điện 8 có dự thảo mới nhất ngày 20/4, Chính phủ và Bộ CT đang cố gắng đáp ứng Net Zero carbon, tăng công suất điện gió, không có điện than. Công ty đang kỳ vọng chính sách sẽ được ban hành sớm. Năng lượng tái tạo không hoàn toàn thuận lợi cho các Doanh nghiệp khi cơ chế giá điện gió chưa có. Dự án TPĐ 1 của Công ty có thuận lợi là đủ điều kiện áp dụng cơ chế chuyển tiếp đồng thời được Ngân hàng chấp thuận tài trợ vốn, do đó Công ty đang nỗ lực thi công để đưa dự án vào vận hành đúng tiến độ.
- + Lợi nhuận năm 2022 là 345 tỷ đồng thấp hơn lợi nhuận năm 2021 do trong năm 2021 Công ty đã cố gắng để đưa 3 dự án Gió vào vận hành do đó trong năm 2022 phải chịu chi phí lãi vay nguyên năm, chi phí khấu hao cũng ghi nhận nguyên năm. Tuy nhiên Ban điều hành tự tin nền kinh tế sẽ hồi phục, khởi sắc, điều độ công suất sẽ giảm sẽ ảnh hưởng trực tiếp lên lợi nhuận của Công ty, phần đầu đạt 400 tỷ đồng.
- + Các DN có danh mục các dự án phát triển NLTT mới, tuy nhiên vẫn đang trong thời gian chờ cơ chế giá. Định hướng của GEC vẫn ưu tiên phát triển điện gió. Hiện đang nghiên cứu mở rộng các loại hình năng lượng khác như Điện Rác, Điện Sinh khối, Điện Trấu ở khu vực miền Tây. Sự mở rộng này phù hợp với mục tiêu phát triển của GEC.
- + Khi đưa vào vận hành, TPĐ 1 (100MW) dự kiến mang lại doanh thu khoảng 600 tỷ đồng/năm.
- + HĐQT thành lập Ủy ban kiểm toán (UBKT) để thực hiện công tác kiểm soát rủi ro một cách chặt chẽ. Công ty có Phòng Kiểm toán nội bộ là cánh tay nối dài của UBKT phối hợp cùng với các Phòng/Ban trong việc kiểm soát các rủi ro trong hoạt động kinh doanh của Công ty.
- + Công ty ban hành Chính sách giao dịch các bên liên quan để kiểm soát các giao dịch với bên liên quan đảm bảo theo đúng quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty.
- + Việc phát hành trái phiếu của Công ty trong thời gian qua được công bố thông tin đầy đủ và niêm yết theo đúng quy định nên đảm bảo sự minh bạch, tuân thủ pháp luật.

8. Đại hội nghị giải lao

Đại hội nghị giải lao 15 phút

IV. BIỂU QUYẾT THÔNG QUA CÁC BÁO CÁO, TỜ TRÌNH

Đại hội tiến hành biểu quyết thông qua các Báo cáo, Tờ trình như sau:

1. Kết quả biểu quyết, thông qua các vấn đề tại cuộc họp

Lúc 13 giờ 00 phút, Ông **Phạm Thành Tuấn Anh** - Trưởng Ban Kiểm phiếu công bố kết quả biểu quyết các Báo cáo, Tờ trình:

Stt	Nội dung thông qua	Số lượng CP có quyền biểu quyết	Số lượng CP biểu quyết thông qua	Số lượng CP biểu quyết không thông qua	Tỷ lệ biểu quyết thông qua
I.	Thông qua các báo cáo tình hình thực hiện năm 2021				

127
: T
I
N
A
1. G

1.	Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2021 và Kế hoạch, phương hướng hoạt động năm 2022	249.048.632	249.048.632		100%
2.	Báo cáo hoạt động của Ủy ban Kiểm toán (UBKT) năm 2021 và Kế hoạch hoạt động năm 2021	249.048.632	249.048.632		100%
3.	Báo cáo Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021 và Kế hoạch năm 2022	249.048.632	249.048.632		100%
4.	Báo cáo tình hình sử dụng vốn	249.048.632	249.048.632		100%
II. Thông qua các Tờ trình xin ý kiến của ĐHĐCĐ					
1.	Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán	249.048.632	249.048.632		100%
2.	Lựa chọn Đơn vị kiểm toán cho Năm Tài chính 2022	249.048.632	249.048.632		100%
3.	Phương án phân phối các Quỹ và Chia cổ tức năm 2021	249.048.632	249.048.632		100%
4.	Kế hoạch sản xuất kinh doanh và phương án phân phối Lợi nhuận năm 2022	249.048.632	249.048.632		100%
5.	Phương án chi trả cổ tức năm 2022	249.048.632	249.048.632		100%
6.	Phương án phát hành quyền mua cổ phần cho Cổ đông hiện hữu để tăng Vốn Điều lệ	249.048.632	249.048.632		100%
7.	Chú trương phát hành cổ phiếu ESOP	249.048.632	249.048.632		100%
8.	Đăng ký Chứng khoán và Niêm yết Chứng khoán	249.048.632	249.048.632		100%
9.	Thù lao HĐQT và dự trù kinh phí hoạt động của HĐQT và các Cơ quan trực thuộc HĐQT năm 2022	249.048.632	249.048.632		100%
10.	Bổ sung ngành, nghề kinh doanh	249.048.632	249.048.632		100%
11.	Sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty	249.048.632	249.048.632		100%
12.	Sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về Quản trị Công ty	249.048.632	249.048.632		100%
13.	Sửa đổi, bổ sung Quy chế tổ chức hoạt động HĐQT	249.048.632	249.048.632		100%
14.	Thông qua việc nhận chuyển nhượng cổ phần phổ thông dự kiến của Cổ đông hiện hữu là Công Ty AVH Pte. Ltd. ("AVH") từ các cổ đông hiện hữu dẫn đến tỷ lệ sở hữu tăng đạt tỷ lệ từ 25% trở lên.	144.277.635 (Đã loại trừ cổ phần của các cổ đông tham gia giao dịch)	144.017.835	259.800	99,82%

2. Tổng kết Đại hội

Thông qua Biên bản và Nghị quyết Đại hội:

Ông **Mai Văn Định** - Trưởng Ban Thư ký công bố toàn văn Biên bản của ĐHĐCĐ Thường niên Năm Tài chính 2021. Đại hội đã biểu quyết thông qua toàn văn Biên bản Đại hội với tỷ lệ biểu quyết tán thành là 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

3. Bế mạc Đại hội

ĐHĐCĐ Thường niên Năm Tài chính 2021 của CTCP Điện Gia Lai kết thúc vào lúc 14 giờ 30 cùng ngày. ĐHĐCĐ thống nhất giao cho HĐQT Công ty triển khai, theo dõi việc thực hiện các nội dung được Đại hội thông qua.

Biên bản này được lập 01 bản bằng tiếng Việt, 01 bản bằng tiếng Anh; bản tiếng Việt có hiệu lực pháp lý theo quy định của pháp luật. Biên bản này có hiệu lực ngay sau khi kết thúc cuộc họp ĐHĐCĐ Thường niên Năm Tài chính 2021 của CTCP Điện Gia Lai.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Tân Xuân Hiến

TRƯỞNG BAN THƯ KÝ

Mai Văn Định

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM TÀI CHÍNH 2021
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐIỆN GIA LAI

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp và các Văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Điện Gia Lai (Công ty, GEC);
- Căn cứ tài liệu họp Đại hội đồng Cổ đông Thường niên Năm Tài chính 2021 đã cung cấp cho các Cổ đông;
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng Cổ đông Thường niên Năm Tài chính 2021 số 01/2022/BBH-ĐHĐCĐ ngày 26/4/2021 của Công ty,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua các Báo cáo:

1. Báo cáo Hoạt động của Hội đồng Quản trị năm 2021 và Kế hoạch, phương hướng hoạt động năm 2022
Nội dung Báo cáo theo Tài liệu Đại hội
2. Báo cáo Hoạt động của Ủy ban Kiểm toán năm 2021 và Kế hoạch hoạt động năm 2022
Nội dung Báo cáo theo Tài liệu Đại hội
3. Báo cáo Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021 và Kế hoạch năm 2022
 - a. Kết quả kinh doanh năm 2021

Kết quả kinh doanh 2021 Hợp nhất

ĐVT: Tỷ đồng

Chỉ tiêu	Kế hoạch (KH) 2021	Thực hiện (TH) 2021	So sánh TH/KH	TH 2020	So sánh TH 2021/2020
Tổng Doanh thu	1.831	1.510	82%	1.530	99%
Tổng Chi phí	1.511	1.147	76%	1.221	94%
Phần lãi trong Công ty liên doanh, liên kết		6			
Lợi nhuận trước thuế	320	369	115%	309	120%
Lợi nhuận sau thuế	306	325	106%	295	110%

Kết quả kinh doanh 2021 của GEC riêng lẻ

ĐVT: Tỷ đồng

Chỉ tiêu	KH 2021	TH 2021	So sánh TH/KH	TH 2020	So sánh TH 2021/2020
Tổng Doanh thu	1.153	901	78%	1.107	81%
Tổng Chi phí	891	652	73%	849	77%
Lợi nhuận trước thuế	262	249	95%	258	97%
Lợi nhuận sau thuế	253	231	91%	254	91%

Nguồn: GEC

W

b. Kế hoạch hoạt động năm 2022

Kế hoạch kinh doanh 2022 Hợp nhất

ĐVT: Tỷ đồng

Chỉ tiêu	Kế hoạch 2022	Thực hiện 2021	So sánh KH 2022/TH 2021
Tổng Doanh thu	2.073	1.510	137%
Tổng Chi phí	1.733	1.147	151%
Phần lãi trong Công ty liên kết	5	6	83%
Lợi nhuận trước thuế	345	369	93%

Kế hoạch kinh doanh hợp nhất năm 2022 phần đầu Lợi nhuận trước thuế đạt khoảng 400 tỷ đồng.

Kế hoạch kinh doanh 2022 của GEC riêng lẻ

ĐVT: Tỷ đồng

Chỉ tiêu	Kế hoạch 2022	Thực hiện 2021	So sánh KH 2022/TH 2021
Tổng Doanh thu	883	901	98%
Tổng Chi phí	613	652	94%
Lợi nhuận trước thuế	270	249	108%

Nguồn: GEC



4. Báo cáo Tình hình sử dụng vốn

a. Kết quả đợt tăng vốn

- Tổng số cổ phiếu đã phân phối: 32.540.338 cổ phiếu, chiếm 99,998% tổng số cổ phiếu được phép phát hành
- Tổng cổ phiếu hiện tại sau đợt chào bán: 303.715.526 cổ phiếu
- Tổng số tiền thu từ việc bán cổ phiếu: 216.940.150.000 đồng
- Tổng chi phí: 353.600.000 đồng
- Tổng thu ròng từ đợt chào bán: 216.586.550.000 đồng

b. Tình hình thực hiện góp vốn vào các CTTV: Từ ngày 01/10/2021 đến ngày 31/12/2021

ĐVT: Tỷ đồng

STT	Nội dung	Phê duyệt theo NQ số 42/2021/ND-HĐQT ngày 18/10/2021	Thực hiện	Ghi chú
1.	Góp vốn Công ty Cổ phần Thủy Điện Gia Lai	189,92	189,92	Hoàn thành tháng 10/2021
2.	Góp vốn triển khai Dự án Nhà máy Điện Gió V.P.L Bến Tre do Công ty Cổ phần Năng lượng VPL làm Chủ đầu tư	27,02	27,02	Hoàn thành tháng 10/2021
Tổng cộng		216,94	216,94	

Nguồn: GEC

Handwritten signature

Điều 2. Nghị Quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Hội đồng Quản trị, Ban Điều hành Công ty có trách nhiệm triển khai, giám sát và báo cáo việc thực hiện Nghị Quyết này. /.

Nơi nhận:

- HĐQT, BTGD;
- Lưu: VPCT.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



TÂN XUÂN HIỂN



NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM TÀI CHÍNH 2021
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐIỆN GIA LAI

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp và các Văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Điện Gia Lai (Công ty, GEC);
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng Cổ đông Thường niên Năm Tài chính 2021 số 01/2021/BBH-ĐHĐCĐ ngày 26/4/2022 của Công ty,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua Báo cáo tài chính (BCTC) năm 2021 đã được kiểm toán:

Tóm tắt một số chỉ tiêu quan trọng của BCTC năm 2021 đã được kiểm toán:

1. BCTC Kiểm toán của GEC riêng lẻ:

a. Bảng cân đối kế toán:

ĐVT: Tỷ đồng

STT	Chỉ tiêu	Năm 2020	Năm 2021
I	Tổng tài sản	5.173	6.105
1	Tài sản ngắn hạn	765	461
2	Tài sản dài hạn	4.408	5.644
II	Nguồn vốn	5.173	6.105
1	Nợ phải trả	2.086	2.691
2	Vốn Chủ sở hữu	3.087	3.414

b. Bảng kết quả hoạt động kinh doanh:

ĐVT: Tỷ đồng

STT	Chỉ tiêu	Năm 2020	Năm 2021
1	Tổng Doanh thu (chưa bao gồm Thu nhập khác)	1.103	812
2	Tổng Chi phí (chưa bao gồm Chi phí khác)	848	648
3	Lợi nhuận thuần từ Hoạt động kinh doanh (HĐKD)	255	164
4	Thu nhập khác	3,3	89
5	Chi phí khác	0,1	4
6	Lợi nhuận khác	3,2	85
7	Lợi nhuận kế toán Trước thuế	258	249
8	Thuế Thu nhập Doanh nghiệp (TNDN) hiện hành	4	18
9	Lợi nhuận Sau thuế	254	231

Nguồn: BCTC Kiểm toán GEC riêng lẻ

(Chữ ký)



2. BCTC Kiểm toán hợp nhất:

a. Bảng cân đối kế toán:

ĐVT: Tỷ đồng

STT	Chỉ tiêu	Năm 2020	Năm 2021
I	Tổng tài sản	7.773	12.473
1	Tài sản ngắn hạn	1.779	1.316
2	Tài sản dài hạn	5.994	11.157
II	Nguồn vốn	7.773	12.473
1	Nợ phải trả	4.305	8.735
2	Vốn Chủ sở hữu	3.468	3.738

b. Bảng kết quả hoạt động kinh doanh:

ĐVT: Tỷ đồng

STT	Chỉ tiêu	Năm 2020	Năm 2021
1	Tổng Doanh thu (chưa bao gồm Thu nhập khác)	1.524	1.425
2	Tổng Chi phí (chưa bao gồm Chi phí khác)	1.220	1.137
3	Lợi nhuận thuần từ HĐKD	304	288
4	Thu nhập khác	6	91
5	Chi phí khác	1	10
6	Lợi nhuận khác	5	81
7	Lợi nhuận kế toán Trước thuế	309	369
8	Thuế TNDN hiện hành	14	45
9	Thuế TNDN hoãn lại	(0,5)	(1)
10	Lợi nhuận Sau thuế	295	325

Nguồn: BCTC Kiểm toán GEC hợp nhất

Điều 2. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Hội đồng Quản trị, Ban Điều hành Công ty có trách nhiệm triển khai, giám sát và báo cáo việc thực hiện Nghị quyết này. /.

Nơi nhận:

- HĐQT, BTGD;
- Lưu: VPCT.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



TÂN XUÂN HIẾN

CÔNG TY CỔ PHẦN
ĐIỆN GIA LAI

Số: 03/2022/NQ-ĐHĐCĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TP. Hồ Chí Minh, ngày 26 tháng 4 năm 2022

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM TÀI CHÍNH 2021
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐIỆN GIA LAI

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp và các Văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Điện Gia Lai (Công ty, GEC);
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng Cổ đông Thường niên Năm Tài chính 2021 số 01/2022/BBH-ĐHĐCĐ ngày 26/4/2022 của Công ty,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua việc lựa chọn Đơn vị Kiểm toán cho năm tài chính 2022:

Ủy quyền cho Hội đồng Quản trị lựa chọn Công ty Kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022 trên cơ sở đề nghị của Ủy ban Kiểm toán trong số các Công ty Kiểm toán được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận.

Điều 2. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Hội đồng Quản trị, Ban Điều hành Công ty có trách nhiệm triển khai, giám sát và báo cáo việc thực hiện Nghị quyết này. /.

Nơi nhân:

- HĐQT, BTGD;
- Lưu: VPCT.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



TÂN XUÂN HIẾN

NGHỊ QUYẾT

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM TÀI CHÍNH 2021
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐIỆN GIA LAI

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp và các Văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Điện Gia Lai;
- Căn cứ Biên bản cuộc họp Đại hội đồng Cổ đông thường niên Năm Tài chính 2021 số 01/2022/BBH-ĐHĐCĐ ngày 26/4/2022 của Công ty Cổ phần Điện Gia Lai (Công ty, GEC),

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua Phương án Phân phối các Quỹ và Chia cổ tức năm 2021

STT	Chỉ tiêu (Tỷ đồng)	Kế hoạch 2021	Thực hiện 2021
I Phương án phân phối các Quỹ			
1.	Tổng Doanh thu	1.153	901
2.	Tổng Chi phí	891	652
3.	Lợi nhuận trước thuế (3=1-2)	262	249
4.	Thuế Thu nhập Doanh nghiệp (TNDN)	9	18
5.	Lợi nhuận sau thuế TNDN (5=3-4)	253	231
6.	Trích lập các Quỹ	20	19
6.1	- Quỹ Đầu tư phát triển ((5)*3%)	8	7
6.2	- Quỹ Khen thưởng, phúc lợi ((5)*5%)	12	12
7.	Lợi nhuận còn lại sau phân phối các Quỹ theo Báo cáo Tài chính (BCTC) riêng (7=5-6)	233	212
II Phương án chia cổ tức			
1.	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm 2021 (BCTC Hợp nhất)		208
2.	Tỷ lệ cổ tức		6%

Nguồn: Báo cáo Tài chính Kiểm toán GEC

Hình thức chi trả cổ tức: Thông qua Phương án chia cổ tức năm 2021 với mức chi trả là 6% theo hình thức chi trả cổ tức bằng cổ phiếu. Thời gian thực hiện trong năm 2022 và ủy quyền cho HĐQT triển khai thực hiện.

Điều 2. Nghị Quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Hội đồng Quản trị, Ban Điều hành Công ty có trách nhiệm triển khai, giám sát và báo cáo việc thực hiện Nghị Quyết này.

Nơi nhận:

- HĐQT, BTGD;
- Lưu: VPCT.



TÂN XUÂN HIẾN

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM TÀI CHÍNH 2021
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐIỆN GIA LAI

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp và các Văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Điện Gia Lai (Công ty, GEC);
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng Cổ đông Thường niên Năm Tài chính 2021 số 01/2022/BBH-ĐHĐCĐ ngày 26/4/2022 của Công ty,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua Kế hoạch sản xuất kinh doanh và Phương án phân phối Lợi nhuận năm 2022

Chỉ tiêu (Tỷ đồng)	Riêng lẻ	Hợp nhất
Dự kiến Kế hoạch sản xuất kinh doanh		
- Tổng Doanh thu	883	2.073
+ Doanh thu Sản xuất kinh doanh điện (bao gồm Thuế, Phí)	515	1.927
+ Doanh thu Hoạt động Cung cấp dịch vụ	28	3
+ Doanh thu Tài chính và Thu nhập khác	340	143
- Tổng Chi phí	613	1.733
- Phần lãi hoặc lỗ trong Công ty liên kết		5
- Lợi nhuận trước thuế	270	345
- Lợi nhuận sau thuế	244	
Dự kiến Kế hoạch phân phối Lợi nhuận năm 2022		
- Trích lập Quỹ Đầu tư phát triển (3%)	7	
- Trích lập Quỹ Khen thưởng, Quỹ Phúc lợi (5%)	12	
- Lợi nhuận còn lại sau trích lập các Quỹ	225	

Nguồn: GEC

- Đối với Lợi nhuận trước thuế Hợp nhất phần đầu năm 2022: Khoảng 400 tỷ đồng
- Tỷ lệ chi trả cổ tức dự kiến: Đến 8%
- Ủy quyền cho Hội đồng Quản trị: Quyết định tỷ lệ, hình thức chi trả và thời gian tạm ứng cổ tức năm 2022 phù hợp với tình hình kinh doanh, tài chính của Công ty và tối ưu hóa lợi ích cho Cổ đông Công ty
- Trường hợp Lợi nhuận sau thuế của GEC riêng lẻ vượt so với Kế hoạch: Thống nhất giao cho Chủ tịch Hội đồng Quản trị quyết định việc trích và chi thưởng cho Công ty với mức tối đa 8% của phần Lợi nhuận sau thuế vượt so với Kế hoạch.

(Chữ ký)

Điều 2. Nghị Quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Hội đồng Quản trị, Ban Điều hành Công ty có trách nhiệm triển khai, giám sát và báo cáo việc thực hiện Nghị Quyết này./.

Nơi nhận:

- HĐQT, BTGD;

- Lưu: VPCT.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



TÂN XUÂN HIỂN



NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM TÀI CHÍNH 2021
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐIỆN GIA LAI

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp và các Văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Điện Gia Lai;
- Căn cứ Biên bản cuộc họp Đại hội đồng Cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên Năm Tài chính 2021 số 01/2022/BBH-ĐHĐCĐ ngày 26/4/2021 của Công ty Cổ phần Điện Gia Lai (Công ty, GEC),

QUYẾT NGHỊ

Điều 1. Thông qua Phương án chi trả cổ tức năm 2021:

I. Chi trả cổ tức bằng phát hành cổ phiếu

1. Mục đích phát hành: Phát hành cổ phiếu trả cổ tức cho Cổ đông hiện hữu của Công ty

2. Phương án phát hành:

- Tên cổ phiếu: Cổ phiếu Công ty Cổ phần Điện Gia Lai
- Loại cổ phần: Cổ phần phổ thông
- Mệnh giá cổ phần: 10.000 đồng/cổ phần
- Tổng số cổ phần: 303.715.526 cổ phần
 - + Số lượng cổ phần đang lưu hành: 303.715.526 cổ phần
 - + Số lượng Cổ phiếu Quỹ: 0 cổ phiếu
- Số lượng cổ phần dự kiến phát hành:
 - + 18.222.932 cổ phần
 - + Tỷ lệ trả cổ tức bằng cổ phiếu là 6% - tính trên số lượng cổ phần đang lưu hành
- Tổng mệnh giá phát hành: 182.229.320.000 đồng
- Đối tượng phát hành:
 - + Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách tại Ngày Đăng ký cuối cùng chốt danh sách Cổ đông để thực hiện quyền nhận cổ phần phát hành để trả cổ tức
 - + Cổ phiếu Quỹ (nếu có) sẽ không được thực hiện quyền
- Phương thức phát hành: Cổ phần phát hành cho Cổ đông hiện hữu sẽ được phân phối theo phương thức thực hiện quyền
- Tỷ lệ thực hiện quyền:
 - + 100:6



Nh

- + Tại thời điểm chốt danh sách Cổ đông để thực hiện quyền, Cổ đông sở hữu 100 (một trăm) cổ phiếu sẽ được nhận 100 (một trăm) quyền nhận cổ phiếu phát hành thêm và cứ 100 (một trăm) quyền sẽ nhận được 06 (sáu) cổ phiếu phát hành thêm
- *Xử lý cổ phiếu lẻ phát sinh:* Số cổ phiếu Cổ đông nhận được sẽ làm tròn đến hàng đơn vị, phần lẻ thập phân nếu có sẽ hủy bỏ
Ví dụ: Tại ngày chốt danh sách, Cổ đông A sở hữu 222 cổ phần, theo tỷ lệ thực hiện quyền nhận cổ phiếu phát hành để trả cổ tức là 100:6, khi đó số lượng cổ phiếu ông A nhận được là: $(222/100) \times 6 = 13,32$ cổ phần. Theo quy định về việc xử lý cổ phiếu lẻ thì ông A sẽ nhận được 13 cổ phiếu. Phần lẻ thập phân (0,32 cổ phiếu) sẽ bị hủy bỏ
- *Thời gian phát hành dự kiến:* Dự kiến phát hành trong năm 2022; sau khi Công ty được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận cho thực hiện phát hành cổ phiếu để trả cổ tức
- *Cổ phiếu đang bị hạn chế chuyển nhượng (nếu có):* Vẫn được quyền nhận cổ phiếu phát hành thêm. Cổ phiếu phát hành thêm không bị hạn chế chuyển nhượng
- *Quyền nhận cổ phiếu phát hành thêm để trả cổ tức:* Không được phép chuyển nhượng
- *Vốn Điều lệ dự kiến sau khi phát hành:* 3.219.384.580.000 đồng
- *Nguồn vốn thực hiện phát hành:* Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối theo Báo cáo Tài chính kiểm toán năm 2021.

II. Thông qua đăng ký lưu ký bổ sung và niêm yết bổ sung

Thông qua việc đăng ký lưu ký bổ sung và niêm yết bổ sung toàn bộ số cổ phiếu thực tế phát hành được theo phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức

Số cổ phiếu nêu trên sẽ được đăng ký bổ sung tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam và đăng ký niêm yết bổ sung tại Sở Giao dịch Chứng khoán Tp. Hồ Chí Minh.

III. Thông qua việc tăng Vốn Điều lệ và chỉnh sửa Vốn Điều lệ trong Điều lệ của Công ty theo số vốn tăng thêm sau khi cổ phần thực tế phát hành được

Thông qua tăng Vốn Điều lệ và chỉnh sửa Vốn Điều lệ trong Điều lệ Công ty lên tương ứng với tổng mệnh giá số lượng cổ phần thực tế phát hành theo phương án phát hành nêu trên.

IV. ĐHĐCĐ ủy quyền cho Hội đồng Quản trị Công ty

- Tiến hành các thủ tục cần thiết liên quan đến việc phát hành cổ phiếu để trả cổ tức. Thực hiện việc chỉnh sửa, bổ sung phương án này theo yêu cầu của Cơ quan Quản lý Nhà nước, đảm bảo việc phát hành cổ phiếu đúng quy định
- Lựa chọn thời điểm chốt danh sách Cổ đông và thời điểm phân phối cổ phiếu theo đúng quy định của Pháp luật sau khi được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận
- Sau khi phát hành cổ phiếu, HĐQT tiến hành thực hiện đăng ký lưu ký bổ sung tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam; đăng ký niêm yết bổ sung tại Sở Giao dịch Chứng khoán Tp.HCM theo số cổ phiếu thực tế phát hành được; sửa đổi Điều lệ và Giấy Chứng nhận Đăng ký Doanh nghiệp của Công ty theo mức Vốn Điều lệ mới
- Thực hiện các thủ tục đăng ký kinh doanh có liên quan
- Hoàn tất các vấn đề khác để tăng Vốn Điều lệ Công ty.



Handwritten signature

Điều 2. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Hội đồng Quản trị, Ban Điều hành Công ty có trách nhiệm triển khai, giám sát và báo cáo việc thực hiện Nghị quyết này./.

Nơi nhận:

- HĐQT, BTGD;
- Lưu: VPCT.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



TÂN XUÂN HIÊN



NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM TÀI CHÍNH 2021
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐIỆN GIA LAI

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp và các Văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Điện Gia Lai (Công ty, GEC);
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng Cổ đông Thường niên Năm Tài chính 2021 số 01/2022/BBH-ĐHĐCĐ ngày 26/4/2022 của Công ty,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua Phương án phát hành quyền mua cổ phần cho Cổ đông hiện hữu để tăng
Vốn Điều lệ

Tổ chức phát hành	Công ty Cổ phần Điện Gia Lai
Tên cổ phần	Cổ phần Công ty Cổ phần Điện Gia Lai
Mã chứng khoán	GEG
Mệnh giá cổ phần	10.000 đồng/cổ phần
Loại cổ phần	Cổ phần phổ thông
Số lượng cổ phần dự kiến lưu hành sau khi phát hành cổ phiếu trả cổ tức	321.938.458 cổ phiếu
Số lượng cổ phần phát hành dự kiến	30.371.552 cổ phần (tương đương 10% số lượng cổ phần đang lưu hành và tương đương 9,4% số lượng cổ phần dự kiến lưu hành sau khi phát hành cổ phiếu trả cổ tức)
Tổng giá trị cổ phần phát hành theo mệnh giá	303.715.520.000 đồng
Số lượng cổ phần dự kiến lưu hành sau phát hành	352.310.010 cổ phần
Vốn Điều lệ dự kiến sau phát hành	3.523.100.100.000 đồng
Phương thức chào bán	Cổ phần phát hành cho Cổ đông hiện hữu sẽ được thực hiện theo phương thức thực hiện quyền mua cổ phần
Đối tượng chào bán	Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách Cổ đông do Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam chốt tại Ngày Đăng ký cuối cùng để thực hiện quyền mua cổ phần
Tỷ lệ thực hiện quyền	Tỷ lệ thực hiện quyền 1000:94 (Cổ đông sở hữu 1.000 cổ phần của Công ty tại ngày chốt danh sách sẽ được hưởng 1.000 quyền mua và cứ 1.000 quyền mua sẽ được mua 94 cổ phần mới)
Nguyên tắc làm tròn	Số cổ phần mỗi Cổ đông được quyền mua sẽ làm tròn xuống đến hàng đơn vị. Số cổ phần lẻ phát sinh được ủy quyền cho HĐQT xử lý Ví dụ: Tại Ngày Đăng ký cuối cùng, Cổ đông Nguyễn Văn A sở hữu 1.150 cổ phiếu, số cổ phiếu được quyền mua theo phương án phát hành là $1.150/1.000*94 = 108,1$ cổ phiếu Sau khi làm tròn xuống, số cổ phiếu Cổ đông Nguyễn Văn A được đăng ký mua là 108 cổ phiếu và 0,1 cổ phiếu lẻ sẽ được tập hợp lại và xử lý theo phương án xử lý cổ phiếu lẻ và cổ phần không chào bán hết như bên dưới
Phương án xử lý cổ phần lẻ và cổ phần không chào bán	- Giao HĐQT toàn quyền quyết định xử lý và phân phối số Cổ Phần Cần Phân Phối cho các cổ đông hiện hữu khác có nhu cầu và năng lực tài chính

1/1

hết trong trường hợp Cổ đông hiện hữu không thực hiện quyền mua hoặc thực hiện một phần quyền mua (Cổ Phần Cần Phân Phối)	<p>để mua số Cổ Phần Cần Phân Phối này với giá không thấp hơn giá chào bán cho Cổ đông hiện hữu</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đại hội đồng cổ đông thông qua việc HĐQT được phép chào bán cho các cổ đông hiện hữu khác từ 10% Vốn Điều lệ trở lên của Công ty trong một đợt chào bán hoặc trong các đợt chào bán, phát hành trong 12 tháng gần nhất - Số Cổ Phần Cần Phân Phối khi được bán tiếp cho Nhà đầu tư sẽ bị hạn chế chuyển nhượng trong vòng 1 năm kể từ ngày hoàn thành đợt phát hành
Thời gian dự kiến chào bán	Trong năm 2022, sau khi phát hành cổ phiếu trả cổ tức và sau khi được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước (UBCKNN) chấp thuận. Ủy quyền cho HĐQT lựa chọn và quyết định thời điểm phù hợp
Chào mua công khai	Nhà đầu tư mua Cổ Phần Cần Phân Phối không phải thực hiện các thủ tục chào mua công khai kể cả khi khối lượng mua vượt tỷ lệ quy định về chào mua công khai theo quy định của Pháp luật
Chuyển nhượng quyền mua	Cổ đông sở hữu quyền mua có thể chuyển nhượng quyền mua cổ phần của mình cho một hoặc nhiều người/tổ chức khác. Bên nhận chuyển nhượng quyền mua sẽ không được chuyển nhượng cho Bên thứ ba
Giá chào bán	Để đảm bảo đợt chào bán thành công, mức giá chào bán là 14.000 đồng/cổ phiếu, ước tính cao hơn 5% so với giá trị sổ sách tại 31/12/2021 và thấp hơn 91% so với trung bình giá đóng cửa của cổ phần GEG trong 30 phiên gần nhất tính đến ngày 31/3/2022
Các phê duyệt liên quan đến thay đổi Vốn Điều lệ	<ul style="list-style-type: none"> - Phê duyệt việc tăng Vốn Điều lệ của Công ty theo kết quả của đợt phát hành - Phê duyệt việc sửa đổi mức Vốn Điều lệ trong Điều lệ Công ty theo kết quả của đợt phát hành - Phê duyệt việc thay đổi Giấy Chứng nhận Đăng ký Doanh nghiệp với mức Vốn Điều lệ mới theo kết quả đợt phát hành
Đăng ký lưu ký bổ sung và niêm yết bổ sung	Toàn bộ số cổ phần phát hành thêm theo phương án này sẽ được đăng ký lưu ký bổ sung tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam và niêm yết bổ sung tại Sở Giao dịch Chứng khoán Tp.HCM (HOSE) sau khi hoàn tất đợt chào bán theo đúng quy định của Pháp luật
Giới hạn tỷ lệ sở hữu Nhà đầu tư nước ngoài	Giới hạn tỷ lệ sở hữu của Nhà đầu tư nước ngoài tại Công ty hiện nay là 50%. Đại hội đồng Cổ đông (ĐHĐCĐ) ủy quyền cho Hội đồng Quản trị (HĐQT) thông qua phương án đảm bảo việc phát hành cổ phiếu đáp ứng quy định về Tỷ lệ sở hữu nước ngoài.

Điều 2. Thông qua Phương án sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành

- **Tổng số tiền thu được từ đợt phát hành là 425.201.728.000 đồng:** Sẽ được sử dụng để góp vốn đầu tư vào Công ty Con triển khai các dự án Năng lượng tái tạo của Công ty, cụ thể:

DVT: Đồng

STT	Nội dung	Số tiền sử dụng từ nguồn vốn huy động từ phát hành trong trường hợp huy động được tối thiểu 70%	Số tiền sử dụng từ nguồn vốn huy động từ phát hành trong trường hợp huy động được tối đa 100%	Mục đích sử dụng vốn	Thời gian sử dụng dự kiến
1	Phát hành cổ phiếu cho Cổ đông hiện hữu	297.641.204.000	425.201.728.000	Đầu tư Dự án Nhà máy Điện Gió Tân Phú Đông 1	Quý IV/ 2022 - Quý I/ 2023
Tổng cộng		297.641.204.000	425.201.728.000		

Nguồn: GEC

Ư

5900
CỔ
CỔ P
ĐII
HA
/KU-

- **Tỷ lệ chào bán thành công:** Tối thiểu 70% tổng số cổ phần dự kiến chào bán. Trong trường hợp kết thúc thời gian chào bán theo quy định, Công ty không chào bán hết số cổ phần như đăng ký, số tiền thu được từ đợt chào bán không đủ theo đúng như dự kiến, Công ty sẽ hủy bỏ đợt chào bán và hoàn trả lại số tiền thu được từ đợt chào bán cho các Cổ đông
- **Phương án bù đắp phần thiếu hụt vốn dự kiến huy động từ đợt chào bán để thực hiện các Dự án:** Công ty sẽ sử dụng linh hoạt các nguồn vốn khác của Công ty hoặc vay ngân hàng hoặc huy động từ các nguồn hợp lệ khác nhằm bù đắp phần vốn còn thiếu để thực hiện mục đích sử dụng vốn nêu trên.

Điều 3. Ủy quyền cho HĐQT và/hoặc Chủ tịch HĐQT Công ty để triển khai phương án phát hành và phương án sử dụng vốn

- Ủy quyền cho HĐQT, bao gồm nhưng không giới hạn, các công việc sau đây:

- + Xây dựng, phê duyệt phương án phát hành chi tiết và lựa chọn thời điểm cụ thể để thực hiện. Quyết định việc sửa đổi, điều chỉnh, giải trình chi tiết phương án phát hành nêu trên theo đề nghị của Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền nhằm triển khai phương án phát hành cổ phần này và đảm bảo lợi ích tốt nhất cho các Cổ đông, Công ty, đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài và phù hợp với quy định của Pháp luật hiện hành
- + Xác định danh sách Nhà đầu tư được mua Cổ Phần Cần Phân Phối. Những Người có quyền lợi liên quan đến việc phân phối cổ phiếu không được tham gia biểu quyết
- + Lựa chọn thời điểm chào bán phù hợp, sao cho có lợi nhất cho Cổ đông và cho Công ty
- + Thông qua phương án đảm bảo việc phát hành cổ phiếu đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài
- + Lập, quyết định chi tiết mục đích, phương án sử dụng số tiền thu được từ đợt phát hành và linh hoạt điều chỉnh việc phân bổ, sử dụng nguồn vốn huy động từ đợt phát hành này; thay đổi mục đích, phương án sử dụng vốn (nếu cần thiết) cho phù hợp với tình hình thực tế bảo đảm lợi ích của Công ty, Cổ đông và báo cáo ĐHCĐ gần nhất về các điều chỉnh liên quan đến phương án sử dụng vốn này
- + Triển khai phương án sử dụng số tiền thu được từ đợt chào bán theo đúng mục đích chào bán, đảm bảo lợi ích của Cổ đông, Công ty, tuân thủ quy định của Pháp luật và báo cáo ĐHCĐ trong kỳ họp ĐHCĐ gần nhất. Thực hiện các thủ tục báo cáo sử dụng vốn theo quy định
- + Quyết định việc tăng Vốn Điều lệ tại thời điểm hoàn tất việc chào bán cổ phần cho các Cổ đông căn cứ trên kết quả chào bán thành công
- + Sửa đổi các điều khoản liên quan đến Vốn Điều lệ, cổ phần trong Điều lệ Công ty căn cứ trên kết quả thực tế của đợt phát hành
- + Thông qua kết quả chào bán cổ phiếu
- + Quyết định tất cả các công việc khác có liên quan hay phát sinh mà HĐQT nhận thấy là cần thiết để hoàn thành các nội dung công việc được giao.

- Ủy quyền cho Chủ tịch HĐQT:

- + Thực hiện các thủ tục đăng ký kinh doanh có liên quan
- + Thực hiện tất cả các thủ tục, công việc cần thiết để đăng ký lưu ký bổ sung tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam và đăng ký niêm yết bổ sung tại HOSE cho toàn bộ số lượng cổ phần phát hành thêm theo kết quả của đợt phát hành
- + Triển khai thực hiện tất cả các thủ tục cần thiết khác theo yêu cầu của Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền để hoàn thành việc phát hành cổ phần theo phương án này, phù hợp với quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty.

Handwritten signature

1812
GT
HÀ
N
LA
T.G

Điều 4. Nghị Quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 5. HĐQT, Ban Điều hành Công ty có trách nhiệm triển khai, giám sát và báo cáo việc thực hiện Nghị Quyết này./.

Nơi nhận:

- HĐQT, BTGD;
- Lưu: VPCT.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**



TÂN XUÂN HIẾN



**CÔNG TY CỔ PHẦN
ĐIỆN GIA LAI**

Số: 08/2022/NQ-ĐHĐCĐ

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

TP. Hồ Chí Minh, ngày 26 tháng 4 năm 2022

**NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM TÀI CHÍNH 2021
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐIỆN GIA LAI**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp và các Văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Điện Gia Lai (Công ty, GEC);
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng Cổ đông Thường niên Năm Tài chính 2021 số 01/2022/BBH-ĐHĐCĐ ngày 26/4/2022 của Công ty,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua chủ trương phát hành cổ phiếu ESOP

Tổ chức phát hành	Công ty Cổ phần Điện Gia Lai
Tên cổ phần	Cổ phần Công ty Cổ phần Điện Gia Lai
Mã chứng khoán	GEG
Hình thức chào bán	Phát hành cổ phiếu theo chương trình Lựa chọn cho Người lao động trong Công ty (ESOP)
Mệnh giá cổ phần	10.000 đồng/cổ phần
Số lượng cổ phần dự kiến lưu hành sau khi phát hành cổ phiếu trả cổ tức và phát hành quyền mua cho Cổ đông hiện hữu	352.310.010 cổ phiếu
Số lượng cổ phần phát hành	9.111.465 cổ phiếu (tương đương 3% số lượng cổ phần đang lưu hành và tương đương 2,6% số lượng cổ phần dự kiến lưu hành sau khi phát hành cổ phiếu trả cổ tức và phát hành quyền mua cho Cổ đông hiện hữu)
Tổng giá trị cổ phần phát hành theo mệnh giá	91.114.650.000 đồng
Số lượng cổ phần lưu hành dự kiến sau phát hành	361.421.475 cổ phiếu
Vốn Điều lệ dự kiến sau phát hành theo mệnh giá	3.614.214.750.000 đồng
Đối tượng phát hành	Cán bộ công nhân viên (CBVN) làm việc tại Công ty Cổ phần Điện Gia Lai
Mục đích phát hành	<ul style="list-style-type: none">- Ghi nhận sự đóng góp của Người lao động trong thời gian qua- Khuyến khích, thúc đẩy, tạo thêm động lực cho các Nhân sự có chuyên môn cao tiếp tục gắn bó và đóng góp cho sự phát triển của Công ty- Nâng cao vai trò, trách nhiệm và quyền lợi của CBNV cùng phấn đấu và hoàn thành các mục tiêu chiến lược phát triển của Công ty- Xây dựng chính sách đãi ngộ nhân sự để duy trì và phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao hiện nay. Đây là nguồn lực vô giá của Công ty trước sự phát triển nóng của lĩnh vực Năng lượng tái tạo (NLTT) ở Việt Nam. Duy trì và ổn định nguồn nhân sự chuyên môn cao trong lĩnh vực NLTT khi thị trường Điện Gió và Điện Mặt trời đang bùng nổ ở Việt Nam là một trong những yếu tố quan trọng, quyết định sự ổn định trong việc vận hành qua các năm cũng như thành công của Chiến lược phát triển giai đoạn 2021-2025



Handwritten signature

Hạn chế chuyển nhượng	Toàn bộ cổ phần ESOP bị hạn chế chuyển nhượng 1 năm kể từ ngày hoàn thành đợt phát hành
Giá phát hành	11.000 đồng/cổ phiếu
Nguyên tắc làm tròn	Số lượng cổ phiếu phân phối cho CBNV sẽ được làm tròn xuống hàng đơn vị
Xử lý cổ phiếu không thực hiện quyền	Trong trường hợp nhân viên từ bỏ quyền mua số cổ phần được phân bổ thì Chủ tịch Hội đồng Quản trị (HĐQT) sẽ quyết định phân bổ số cổ phần này cho CBNV khác trên cơ sở các tiêu chí phân bổ đã phê duyệt
Quy định thu hồi	Trong thời gian hạn chế chuyển nhượng, nếu có nhân viên nghỉ việc thì số cổ phiếu đã phát hành cho nhân viên đó sẽ được xử lý theo quy chế chương trình phát hành cổ phiếu theo chương trình ESOP do HĐQT ban hành
Tiêu chí phân bổ	Căn cứ vào mức độ đóng góp cho sự phát triển của Công ty, thâm niên công tác, chức vụ và thời gian đảm nhiệm các vị trí quản lý/cán bộ chuyên môn cao
Thời gian phát hành dự kiến	Trong năm 2022, sau khi phát hành cổ phiếu trả cổ tức và phát hành quyền mua cho Cổ đông hiện hữu và sau khi được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận cho thực hiện phát hành cổ phiếu theo chương trình ESOP.

Điều 2. Thông qua Phương án sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành

Tổng số tiền dự kiến thu được từ đợt phát hành ESOP là **100.226.115.000 đồng** sẽ được bổ sung nguồn vốn lưu động cho Công ty.

Điều 3. Ủy quyền cho HĐQT và/hoặc Chủ tịch HĐQT Công ty

- Ủy quyền cho HĐQT, bao gồm nhưng không giới hạn, các công việc sau đây:

- + Quyết định các phương án chi tiết bao gồm cả việc bổ sung, điều chỉnh, hoàn chỉnh hoặc thay đổi phương án nêu trên theo yêu cầu của Cơ quan quản lý Nhà nước sao cho việc phát hành cổ phiếu ESOP được triển khai hoàn thành một cách hợp pháp theo Luật định
- + Xây dựng và triển khai áp dụng Quy chế phát hành cổ phiếu theo chương trình ESOP trên cơ sở phương án phát hành đã được ĐHCĐ phê duyệt
- + Xác định tiêu chuẩn và danh sách CBNV Công ty được mua cổ phiếu và nguyên tắc xác định số lượng được mua của từng CBNV
- + Quyết định phương án đảm bảo việc phát hành cổ phiếu đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài
- + Quyết định thời điểm phát hành, chỉnh sửa phương án và thực hiện các công việc theo đúng quy định Pháp luật để hoàn tất việc phát hành cổ phiếu

- Ủy quyền cho Chủ tịch HĐQT:

- + Thực hiện tất cả các thủ tục, công việc cần thiết để thay đổi, niêm yết bổ sung tại Sở Giao dịch Chứng khoán TP HCM và đăng ký lưu ký bổ sung tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam cho toàn bộ số lượng cổ phần phát hành thêm theo kết quả của đợt phát hành
- + Thực hiện các thủ tục đăng ký kinh doanh có liên quan
- + Hoàn tất các vấn đề khác để tăng Vốn Điều lệ Công ty.



W

Điều 4. Nghị Quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 5. Hội đồng Quản trị, Ban Điều hành Công ty có trách nhiệm triển khai, giám sát và báo cáo việc thực hiện Nghị Quyết này. /.

Nơi nhận:

- HĐQT, BTGD;
- Lưu: VPCT.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**



TÂN XUÂN HIÊN



NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM TÀI CHÍNH 2021
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐIỆN GIA LAI

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp và các Văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Điện Gia Lai (Công ty, GEC);
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng Cổ đông Thường niên Năm Tài chính 2021 số 01/2022/BBH-ĐHĐCĐ ngày 6/4/2022 của Công ty,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua việc Đăng ký Chứng khoán

Thông qua việc Công ty đăng ký các Trái phiếu do Công ty sẽ phát hành ra công chúng theo phê duyệt của Hội đồng Quản trị (HĐQT) tại từng thời điểm tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán (VSD) hoặc Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam (tùy từng trường hợp áp dụng).

Điều 2. Thông qua việc Niêm yết Chứng khoán

Thông qua việc Công ty niêm yết Trái phiếu trên Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam và/hoặc (các) Công ty Con của Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam phù hợp với quy định của Pháp luật hiện hành (Sở Giao dịch Chứng khoán)

Sở Giao dịch Chứng khoán dự kiến vào ngày thực hiện Tờ trình này là Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

Điều 3. Thông qua việc triển khai thực hiện Đăng ký Chứng khoán và Niêm yết Chứng khoán

Thông qua việc giao và ủy quyền cho HĐQT và/hoặc Cấp Thẩm quyền được HĐQT ủy quyền theo các Nghị quyết phê duyệt của HĐQT tại từng thời điểm đối với Trái phiếu mà Công ty sẽ phát hành ra công chúng căn cứ tình hình cụ thể toàn quyền quyết định và chịu trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện các công việc sau đây:

- 3.1. Tổ chức triển khai thực hiện các công việc liên quan đến việc Đăng ký Chứng khoán và Niêm yết Chứng khoán; hủy Đăng ký Chứng khoán và Niêm yết Chứng khoán, bao gồm nhưng không giới hạn ở các công việc sau đây:
 - (i) Quyết định lựa chọn Sở Giao dịch Chứng khoán để thực hiện niêm yết Trái phiếu theo quy định của Pháp luật hiện hành (nếu có thay đổi)
 - (ii) Quyết định và ký kết các hồ sơ, tài liệu nộp cho các Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền liên quan đến việc Đăng ký Chứng khoán và Niêm yết Chứng khoán phù hợp với quy định của Pháp luật
 - (iii) Làm việc và giải trình với các Cơ quan chức năng và các Đơn vị có liên quan về hồ sơ Đăng ký Chứng khoán và Niêm yết Chứng khoán và các vấn đề khác liên quan đến việc Đăng ký Chứng khoán và Niêm yết Chứng khoán
 - (iv) Quyết định và thực hiện các công việc khác mà HĐQT hoặc Cấp Thẩm quyền được HĐQT ủy quyền thấy cần thiết nhằm thực hiện thành công việc Đăng ký Chứng khoán và Niêm yết Chứng khoán đối với Trái phiếu tại VSD và Sở Giao dịch Chứng khoán
- 3.2. Quyết định và thực hiện các công việc và thủ tục cần thiết khác nhằm hoàn tất việc Đăng ký Chứng khoán và Niêm yết Chứng khoán.

M



Điều 4. Nghị Quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 5. HĐQT, Ban Điều hành Công ty có trách nhiệm triển khai, giám sát và báo cáo việc thực hiện Nghị Quyết này./.

Nơi nhận:

- HĐQT, BTGD;
- Lưu: VPCT.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



TÂN XUÂN HIẾN



**CÔNG TY CỔ PHẦN
ĐIỆN GIA LAI**

Số: 10/2022/NQ-ĐHĐCĐ

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

TP. Hồ Chí Minh, ngày 26 tháng 4 năm 2022

**NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM TÀI CHÍNH 2021
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐIỆN GIA LAI**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp và các Văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Điện Gia Lai (Công ty, GEC);
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng Cổ đông Thường niên Năm Tài chính 2021 số 01/2022/BBH-ĐHĐCĐ ngày 26/4/2022 của Công ty,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua thù lao Hội đồng Quản trị và dự trù kinh phí hoạt động của Hội đồng Quản trị và các Cơ quan trực thuộc Hội đồng Quản trị

1. Thù lao Hội đồng Quản trị

STT	Chức danh	Thù lao
Hội đồng Quản trị		130.000.000 đồng/tháng
1.	Chủ tịch Hội đồng Quản trị	30.000.000 đồng/tháng
2.	Thành viên Hội đồng Quản trị	20.000.000 đồng/tháng

2. Dự trù kinh phí hoạt động của Hội đồng Quản trị và các Cơ quan trực thuộc Hội đồng Quản trị để thực hiện nhiệm vụ Đại hội đồng Cổ đông giao phó:

Tối đa 5% Lợi nhuận sau thuế theo kết quả hoạt động kinh doanh trên Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2022.

Điều 2. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Hội đồng Quản trị, Ban Điều hành Công ty có trách nhiệm triển khai, giám sát và báo cáo việc thực hiện Nghị quyết này./.

Nơi nhận:

- HĐQT, BTGD;
- Lưu: VPCT.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**



TÂN XUÂN HIẾN

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM TÀI CHÍNH 2021
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐIỆN GIA LAI

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp và các Văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Điện Gia Lai (Công ty, GEC);
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng Cổ đông Thường niên Năm Tài chính 2021 số 01/2022/BBH-ĐHĐCĐ ngày 64/2022 của Công ty,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua việc điều chỉnh, bổ sung Ngành nghề kinh doanh như sau:

1. Điều chỉnh chi tiết Ngành nghề kinh doanh sau:

STT	Tên Ngành nghề trước điều chỉnh	Mã Ngành	Tên Ngành nghề sau điều chỉnh
1.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác <i>Chi tiết: Mua bán xuất nhập khẩu máy móc thiết bị điện, thiết bị cơ điện, thiết bị công nghiệp, động cơ điện, máy biến thế và các vật liệu điện khác; Máy móc thiết bị để sử dụng cho sản xuất công nghiệp, thương mại, khai khoáng, xây dựng, thiết bị máy văn phòng</i>	4659	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác <i>Chi tiết: Mua bán xuất nhập khẩu máy móc thiết bị điện, thiết bị cơ điện, thiết bị công nghiệp, động cơ điện, máy biến thế và các vật liệu điện khác; Máy móc thiết bị để sử dụng cho sản xuất công nghiệp, thương mại, khai khoáng, xây dựng, thiết bị máy văn phòng (trừ phân phối các mặt hàng mà tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được quyền phân phối)</i>
2.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác <i>Chi tiết: Xây dựng công trình công nghiệp, thủy điện, xây dựng đập đê, đắp đường và các công trình khác</i>	4299	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác <i>Chi tiết: Xây dựng công trình công nghiệp, thủy điện, xây dựng đập đê, đắp đường và các công trình khác (trừ xây dựng và vận hành thủy điện đa mục tiêu và điện hạt nhân có ý nghĩa đặc biệt quan trọng về kinh tế - xã hội)</i>

2. Bổ sung các Ngành nghề kinh doanh sau:

STT	Tên Ngành nghề	Mã Ngành
1.	Thu gom rác thải không độc hại <i>Chi tiết: Thu gom rác thải không độc hại (Trừ dịch vụ thu gom rác thải trực tiếp từ các hộ gia đình, nhập khẩu chất thải)</i>	3811
2.	Thu gom rác thải độc hại <i>Chi tiết: Thu gom rác thải độc hại (Trừ dịch vụ thu gom rác thải trực tiếp từ các hộ gia đình, nhập khẩu chất thải)</i>	3812
3.	Xử lý và tiêu hủy rác thải không độc hại <i>Chi tiết: Xử lý và tiêu hủy rác thải không độc hại; Sản xuất Năng lượng tái tạo (Trừ dịch vụ thu gom rác thải trực tiếp từ các hộ gia đình, nhập khẩu chất thải)</i>	3821
4.	Xử lý và tiêu hủy rác thải độc hại <i>Chi tiết: Xử lý và tiêu hủy rác thải độc hại; Sản xuất Năng lượng tái tạo (Trừ dịch vụ thu gom rác thải trực tiếp từ các hộ gia đình, nhập khẩu chất thải)</i>	3822

Handwritten mark



STT	Tên Ngành nghề	Mã Ngành
5.	Tái chế phế liệu <i>Chi tiết: Tái chế phế liệu; Sản xuất Năng lượng tái tạo (Trừ dịch vụ thu gom rác thải trực tiếp từ các hộ gia đình, nhập khẩu chất thải)</i>	3830

- Thông qua việc sửa đổi Khoản 1 Điều 3 của Điều lệ Công ty về việc điều chỉnh Ngành nghề Kinh doanh của Công ty theo quy định tại Điều 1 Nghị quyết này.
- Ủy quyền cho Chủ tịch Hội đồng Quản trị - Người đại diện Pháp luật của Công ty thực hiện công việc cần thiết liên quan đến thủ tục thay đổi Đăng ký Doanh nghiệp, thông báo tỷ lệ sở hữu nước ngoài (nếu có) phù hợp với quy định Pháp luật. Chủ tịch Hội đồng Quản trị được quyền ủy quyền lại cho người khác thực hiện công việc.

Điều 2. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Hội đồng Quản trị, Ban Điều hành Công ty có trách nhiệm triển khai, giám sát và báo cáo việc thực hiện Nghị quyết này. /.

Nơi nhận:

- HĐQT, BTGD;
- Lưu: VPCT.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ




TAN XUÂN HIẾN



NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM TÀI CHÍNH 2021
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐIỆN GIA LAI

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp và các Văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Điện Gia Lai (Công ty, GEC);
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng Cổ đông Thường niên Năm Tài chính 2021 số 01/2022/BBH-ĐHĐCĐ ngày 26/4/2021 của Công ty,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty như sau:

1. Sửa đổi khái niệm sau tại Điều 1. Giải thích từ, thuật ngữ:

p. Bên có quyền lợi liên quan: Theo quy định tại Khoản 23, Điều 4 Luật Doanh nghiệp và Khoản 46, Điều 4 Luật Chứng khoán

2. Sửa đổi Khoản 1 Điều 3. Lĩnh vực hoạt động sản xuất kinh doanh:

1. Lĩnh vực hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty

STT	Ngành nghề	Mã Ngành
1.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
2.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác <i>Chi tiết: Mua bán xuất nhập khẩu máy móc thiết bị điện, thiết bị cơ điện, thiết bị công nghiệp, động cơ điện, máy biến thế và các vật liệu điện khác; Máy móc thiết bị để sử dụng cho sản xuất công nghiệp, thương mại, khai khoáng, xây dựng, thiết bị máy văn phòng (trừ phân phối các mặt hàng mà tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được quyền phân phối)</i>	4659
3.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan <i>Chi tiết: Tư vấn khảo sát, thiết kế, thi công các công trình thủy điện vừa và nhỏ; Tư vấn lập dự án, khảo sát, thiết kế thi công đường dây và trạm biến áp (có cấp điện áp từ 110 KV trở xuống); Giám sát thi công xây dựng công trình thủy điện vừa và nhỏ, đường dây và trạm biến áp (có cấp điện áp từ 110 KV trở xuống); Tư vấn quản lý dự án xây dựng công trình (trừ dịch vụ tư vấn kỹ thuật liên quan đến khảo sát địa hình, địa chất công trình, địa chất thủy văn, khảo sát môi trường, khảo sát kỹ thuật phục vụ quy hoạch phát triển đô thị - nông thôn, quy hoạch phát triển ngành)</i>	7110
4.	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê <i>(trong phạm vi Khoản 3, Điều 11 Luật Kinh doanh Bất động sản)</i>	6810
5.	Cho thuê xe có động cơ <i>Chi tiết: Cho thuê xe có động cơ không có lái xe đi kèm</i>	7710
6.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác <i>Chi tiết: Cho thuê máy móc và thiết bị xây dựng và kỹ thuật dân dụng kèm người điều khiển</i>	4390
7.	Hoạt động tư vấn quản lý <i>Chi tiết: Tư vấn quản lý doanh nghiệp (Không bao gồm tư vấn pháp luật, thuế, kế toán, kiểm toán, lập trình máy vi tính, quảng cáo, nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận, môi giới lao động, giới thiệu việc làm, dịch vụ hỗ trợ giáo dục)</i>	7020
8.	Sửa chữa thiết bị điện <i>Chi tiết: Sửa chữa và bảo dưỡng các loại máy móc, thiết bị điện; máy móc, thiết bị</i>	3314

W

	<i>phục vụ hoạt động của các nhà máy điện (không bao gồm sửa chữa máy vi tính, thiết bị ngoại vi, thiết bị liên lạc, thiết bị nghe nhìn điện tử gia dụng, đồ dùng cá nhân và gia đình khác)</i>	
9.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
10.	Sản xuất mô tơ, máy phát, biến thế điện, thiết bị phân phối và điều khiển điện	2710
11.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu <i>Chi tiết: Cung cấp dịch vụ tư vấn về công nghệ như tư vấn về kỹ thuật điện, tư vấn quản lý, vận hành, bảo dưỡng, sửa chữa các nhà máy điện, máy móc, thiết bị điện (trừ dịch vụ tư vấn kỹ thuật liên quan đến khảo sát địa hình, địa chất công trình, địa chất thủy văn, khảo sát môi trường, khảo sát kỹ thuật phục vụ quy hoạch phát triển đô thị - nông thôn, quy hoạch phát triển ngành)</i>	7490
12.	Sản xuất điện	3511 (Chính)
13.	Kiểm tra và phân tích kỹ thuật <i>Chi tiết: Thí nghiệm, hiệu chỉnh thiết bị điện, nhà máy điện, đường dây và trạm biến áp đến 110KV, dây chuyền công nghiệp; Thí nghiệm vật liệu cách điện, các loại mẫu dầu cách điện và dầu công nghiệp; Kiểm định thiết bị điện, dụng cụ an toàn điện và dây cáp điện nhưng không bao gồm kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo, chuẩn đo lường và không bao gồm việc kiểm định và cấp giấy chứng nhận cho phương tiện vận tải (Ngoại trừ việc kiểm định và cấp giấy chứng nhận cho phương tiện vận tải; ngoại trừ việc tiếp cận một số khu vực địa lý vì lý do an ninh quốc gia)</i>	7120
14.	Truyền tải và phân phối điện <i>Chi tiết: Phân phối điện, bán buôn điện, bán lẻ điện</i>	3512
15.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
16.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác <i>Chi tiết: Xây dựng công trình công nghiệp, thủy điện, xây dựng đập đê, đắp đường và các công trình khác (trừ xây dựng và vận hành thủy điện đa mục tiêu và điện hạt nhân có ý nghĩa đặc biệt quan trọng về kinh tế - xã hội)</i>	4299
17.	Xây dựng nhà để ở	4101
18.	Xây dựng công trình cấp thoát nước	4222
19.	Xây dựng nhà không để ở	4102
20.	Thu gom rác thải không độc hại <i>Chi tiết: Thu gom rác thải không độc hại (Trừ dịch vụ thu gom rác thải trực tiếp từ các hộ gia đình, nhập khẩu chất thải)</i>	3811
21.	Thu gom rác thải độc hại <i>Chi tiết: Thu gom rác thải độc hại (Trừ dịch vụ thu gom rác thải trực tiếp từ các hộ gia đình, nhập khẩu chất thải)</i>	3812
22.	Xử lý và tiêu hủy rác thải không độc hại <i>Chi tiết: Xử lý và tiêu hủy rác thải không độc hại; Sản xuất năng lượng tái tạo (Trừ dịch vụ thu gom rác thải trực tiếp từ các hộ gia đình, nhập khẩu chất thải)</i>	3821
23.	Xử lý và tiêu hủy rác thải độc hại <i>Chi tiết: Xử lý và tiêu hủy rác thải độc hại; Sản xuất năng lượng tái tạo (Trừ dịch vụ thu gom rác thải trực tiếp từ các hộ gia đình, nhập khẩu chất thải)</i>	3822
24.	Tái chế phế liệu <i>Chi tiết: Tái chế phế liệu; Sản xuất năng lượng tái tạo (trừ dịch vụ thu gom rác thải trực tiếp từ các hộ gia đình, nhập khẩu chất thải)</i>	3830

3. **Sửa đổi khoản 3, khoản 4 Điều 5. Vốn Điều lệ, cổ phần:**

3. Các cổ phần của Công ty vào ngày thông qua Điều lệ này là cổ phần phổ thông. Công ty không có Cổ đông (CĐ) sáng lập. Các quyền và nghĩa vụ của CĐ nắm giữ cổ phần phổ thông được quy định tại Điều 11, Điều 12 Điều lệ này

W

1. 5900
CỘNG
HÒA
XÃ HỘI
VIỆT
NAM
ĐI
GIA
EIKU

4. Ngoài cổ phần phổ thông, Công ty có thể phát hành các loại CPUD khác sau khi có sự chấp thuận của Đại hội đồng Cổ đông (ĐHĐCĐ) và phù hợp với các quy định của Pháp luật. Người sở hữu cổ phần ưu đãi (CPUĐ) được gọi là CĐUD. CPUĐ có thể chuyển đổi thành cổ phần phổ thông theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ.

4. **Bổ sung Khoản 5 Điều 5. Vốn Điều lệ, cổ phần:**

5. CPUĐ gồm các loại sau đây:

a. CPUĐ cổ tức

i. CPUĐ cổ tức là cổ phần:

- Được trả cổ tức với mức cao hơn so với mức cổ tức của cổ phần phổ thông hoặc mức ổn định hằng năm. Cổ tức được chia hằng năm bao gồm cổ tức cố định và cổ tức thưởng, cổ tức cố định không phụ thuộc vào kết quả kinh doanh của Công ty. Mức cổ tức cố định cụ thể và phương thức xác định cổ tức thưởng được ghi trên cổ phiếu của CPUĐ cổ tức

- Được chuyển đổi thành cổ phần phổ thông theo các điều kiện được ghi tại cổ phiếu của CPUĐ cổ tức

ii. CĐ sở hữu CPUĐ cổ tức có quyền:

- Nhận cổ tức theo quy định tại Điều 5.5.a.i Điều lệ này

- Được nhận lại một phần tài sản còn lại tương ứng với số cổ phần góp vốn vào Công ty sau khi Công ty thanh toán hết các khoản nợ, CPUĐ cổ tức hoàn lại khi Công ty giải thể hoặc phá sản

- Có các quyền khác như CĐ phổ thông, trừ quyền biểu quyết; dự họp ĐHĐCĐ; đề cử, ứng cử vào Thành viên Hội đồng Quản trị (HĐQT)

b. CPUĐ hoàn lại

i. CPUĐ hoàn lại là cổ phần:

- Được Công ty hoàn lại vốn góp theo yêu cầu của Người sở hữu hoặc theo các điều kiện được ghi tại cổ phiếu của CPUĐ hoàn lại và Điều lệ Công ty

- Được chuyển đổi thành cổ phần phổ thông theo các điều kiện được ghi tại cổ phiếu của CPUĐ hoàn lại

ii. CĐ sở hữu CPUĐ hoàn lại có quyền:

- Được Công ty hoàn lại vốn góp theo quy định

- Có các quyền khác như CĐ phổ thông, trừ quyền biểu quyết; dự họp ĐHĐCĐ; đề cử, ứng cử vào Thành viên HĐQT

c. CPUĐ cổ tức chuyển đổi

i. CPUĐ cổ tức chuyển đổi là cổ phần

- Được trả cổ tức với mức cao hơn so với mức cổ tức của cổ phần phổ thông hoặc mức ổn định hằng năm. Cổ tức được chia hằng năm gồm cổ tức cố định và cổ tức thưởng, cổ tức cố định không phụ thuộc vào kết quả kinh doanh của Công ty. Mức cổ tức cố định cụ thể và phương thức xác định cổ tức thưởng được ghi trên cổ phiếu của CPUĐ cổ tức chuyển đổi

- Được chuyển đổi thành cổ phần phổ thông theo các điều kiện được ghi tại cổ phiếu của CPUĐ cổ tức chuyển đổi hoặc được Công ty mua lại theo các điều kiện được ghi tại cổ phiếu của CPUĐ cổ tức chuyển đổi

ii. CĐ sở hữu CPUĐ cổ tức chuyển đổi có quyền

- Nhận cổ tức theo quy định

Có các quyền khác như CĐ phổ thông, trừ quyền biểu quyết; dự họp ĐHĐCĐ; đề cử, ứng cử vào Thành viên HĐQT.



11

5. **Sửa đổi Khoản 1 Điều 16. Thay đổi các quyền:**

1. Việc thay đổi hoặc hủy bỏ các quyền đặc biệt gắn liền với một loại CPUD có hiệu lực khi được CĐ đại diện từ 65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả CĐ dự họp thông qua. Nghị quyết ĐHĐCĐ về nội dung làm thay đổi bất lợi quyền và nghĩa vụ của CĐ sở hữu CPUD chỉ được thông qua nếu được số CĐUD cùng loại dự họp sở hữu từ 75% tổng số CPUD loại đó trở lên tán thành hoặc được các CĐUD cùng loại sở hữu từ 75% tổng số CPUD loại đó trở lên tán thành trong trường hợp thông qua Nghị quyết dưới hình thức Lấy ý kiến bằng văn bản.

6. **Sửa đổi Khoản 1 Điều 24. Thành phần và nhiệm kỳ của Thành viên HĐQT như sau:**

1. Số lượng Thành viên HĐQT ít nhất là 5 người và nhiều nhất là 11 người. Số lượng cụ thể Thành viên HĐQT trong từng thời kỳ do ĐHĐCĐ quyết định. Nhiệm kỳ của Thành viên HĐQT không quá năm 5 năm kể từ ngày được ĐHĐCĐ bầu. Thành viên HĐQT có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế, trừ trường hợp một cá nhân chỉ được bầu làm Thành viên Độc lập HĐQT của một Công ty không quá 2 nhiệm kỳ liên tục

Tổng số Thành viên Độc lập HĐQT phải đáp ứng điều kiện sau (i) Có tối thiểu 1 Thành viên Độc lập trong trường hợp Công ty có số Thành viên HĐQT từ 3 đến 5; (ii) Có tối thiểu 2 Thành viên Độc lập trong trường hợp Công ty có số Thành viên HĐQT từ 6 đến 8; (iii) Có tối thiểu 3 Thành viên Độc lập trong trường hợp Công ty có số Thành viên HĐQT từ 9 đến 11. Tổng số Thành viên HĐQT không điều hành phải chiếm ít nhất 1/3 tổng số Thành viên HĐQT.

7. **Bổ Điều 49:** Trường hợp bế tắc giữa các Thành viên HĐQT và CĐ

Điều 2. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Hội đồng Quản trị, Ban Điều hành Công ty có trách nhiệm triển khai, giám sát và báo cáo việc thực hiện Nghị quyết này. /.

Nơi nhận:

- HĐQT, BTGD;
- Lưu: VPCT.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



TÂN XUÂN HIẾN



**CÔNG TY CỔ PHẦN
ĐIỆN GIA LAI**

Số: 13/2022/NQ-ĐHĐCĐ

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

TP. Hồ Chí Minh, ngày 26 tháng 4 năm 2022

**NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM TÀI CHÍNH 2021
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐIỆN GIA LAI**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp và các Văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Điện Gia Lai (Công ty, GEC);
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng Cổ đông Thường niên Năm Tài chính 2021 số 01/2022/BBH-ĐHĐCĐ ngày 26/4/2021 của Công ty,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về Quản trị Công ty như sau:

1. Sửa đổi Điểm m, Khoản 1, Điều 4. Giải thích từ, thuật ngữ

m. Bên có quyền lợi liên quan: Theo quy định tại Khoản 23, Điều 4 Luật Doanh nghiệp và Khoản 46, Điều 4 Luật Chứng khoán.

2. Sửa đổi khoản 3 Điều 11. Trình tự, thủ tục Lấy ý kiến Đại hội đồng Cổ Đông (ĐHĐCĐ) bằng văn bản

3. Thông báo thực hiện quyền thực hiện theo quy định tại Điều 9 Quyết định 109/QĐ-VSD ngày 20/8/2021 về “Quy chế về thực hiện quyền cho Người sở hữu chứng khoán tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam” và văn bản sửa đổi, bổ sung trong từng thời kỳ.

3. Sửa đổi Khoản 1 Điều 16. Thành phần Hội đồng Quản trị (HĐQT)

1. Số lượng Thành viên HĐQT ít nhất là 5 người và nhiều nhất là 11 người. Số lượng cụ thể Thành viên HĐQT trong từng thời kỳ do ĐHĐCĐ quyết định. Nhiệm kỳ của Thành viên HĐQT không quá năm 5 năm kể từ ngày được ĐHĐCĐ bầu. Thành viên HĐQT có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế, trừ trường hợp một cá nhân chỉ được bầu làm Thành viên Độc lập HĐQT của 1 Công ty không quá 2 nhiệm kỳ liên tục. Tổng số Thành viên Độc lập HĐQT phải đáp ứng điều kiện sau (i) Có tối thiểu 1 Thành viên Độc lập trong trường hợp Công ty có số Thành viên HĐQT từ 3 đến 5; (ii) Có tối thiểu 2 Thành viên Độc lập trong trường hợp Công ty có số Thành viên HĐQT từ 6 đến 8; (iii) Có tối thiểu 3 Thành viên Độc lập trong trường hợp Công ty có số Thành viên HĐQT từ 9 đến 11. Tổng số Thành viên HĐQT không điều hành phải chiếm ít nhất 1/3 tổng số Thành viên HĐQT.

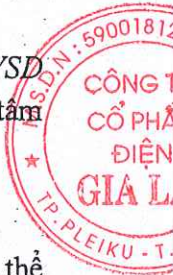
4. Sửa đổi Điểm b, Khoản 1, Điều 24. Điều kiện tiến hành và cách thức biểu quyết cuộc họp HĐQT

1. Điều kiện tiến hành cuộc họp HĐQT:

b. Cuộc họp của HĐQT có thể tổ chức theo hình thức hội nghị trực tuyến giữa các Thành viên của HĐQT khi tất cả hoặc một số Thành viên đang ở những địa điểm khác nhau với điều kiện là mỗi Thành viên tham gia họp đều có thể:

i. Nghe từng Thành viên HĐQT khác cùng tham gia phát biểu trong cuộc họp

ii. Người đó có thể phát biểu với tất cả các Thành viên tham dự khác một cách đồng thời



Handwritten signature

Việc trao đổi giữa các Thành viên có thể thực hiện một cách trực tiếp qua điện thoại hoặc bằng phương tiện liên lạc thông tin khác (kể cả việc sử dụng phương tiện này diễn ra vào thời điểm thông qua Điều lệ hay sau này) hoặc là kết hợp tất cả những phương thức này. Thành viên HĐQT tham gia cuộc họp như vậy được coi là “có mặt” tại cuộc họp đó. Địa điểm cuộc họp được tổ chức theo quy định này là địa điểm mà nhóm Thành viên HĐQT đồng nhất tập họp lại, hoặc nếu không có một nhóm như vậy địa điểm cuộc họp là địa điểm của Chủ tọa cuộc họp hiện diện

Các Quyết định được thông qua tại cuộc họp theo hình thức nêu trên, được tổ chức và tiến hành một cách hợp thức sẽ có hiệu lực ngay khi kết thúc cuộc họp nhưng các Thành viên HĐQT phải ký biên bản gửi đến địa chỉ Công ty hoặc scan và gửi qua thư điện tử hoặc gửi xác nhận bằng thư điện tử.

Điều 2. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Hội đồng Quản trị, Ban Điều hành Công ty có trách nhiệm triển khai, giám sát và báo cáo việc thực hiện Nghị quyết này. /.

Nơi nhân:

- HĐQT, BTGD;

- Lưu: VPCT.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



TÂN XUÂN HIẾN



NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM TÀI CHÍNH 2021
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐIỆN GIA LAI

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp và các Văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Điện Gia Lai (Công ty, GEC);
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng Cổ đông Thường niên Năm Tài chính 2021 số 01/2022/BBH-ĐHĐCĐ ngày 26/4/2021 của Công ty,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động Hội đồng Quản trị như sau:

1. Sửa đổi Điểm a, Khoản 2. Điều 8. Nhiệm kỳ và số lượng của Hội đồng Quản trị (HĐQT) và Thành viên HĐQT:

2. Số lượng Thành viên:

a. Số lượng Thành viên HĐQT ít nhất là 5 người và nhiều nhất là 11 người. Số lượng cụ thể Thành viên HĐQT trong từng thời kỳ do Đại hội đồng Cổ đông (ĐHĐCĐ) quyết định. Tổng số Thành viên Độc lập HĐQT phải đáp ứng điều kiện sau (i) Có tối thiểu 1 Thành viên Độc lập trong trường hợp Công ty có số Thành viên HĐQT từ 3 đến 5; (ii) Có tối thiểu 2 Thành viên Độc lập trong trường hợp Công ty có số Thành viên HĐQT từ 6 đến 8; (iii) Có tối thiểu 3 Thành viên Độc lập trong trường hợp Công ty có số Thành viên HĐQT từ 9 đến 11. Tổng số Thành viên HĐQT không điều hành phải chiếm ít nhất 1/3 tổng số Thành viên HĐQT.

2. Sửa đổi Khoản 2 Điều 9. Tiêu chuẩn và điều kiện làm Thành viên HĐQT

2. Ngoài các tiêu chuẩn và điều kiện quy định tại Khoản 1 Điều này, Thành viên Độc lập HĐQT phải đáp ứng thêm các tiêu chuẩn và điều kiện quy định tại Điều lệ và Khoản 2 Điều 155 của Luật Doanh nghiệp.

3. Sửa đổi Khoản 3 Điều 27. Hình thức họp trực tuyến của HĐQT

3. Các Quyết định được thông qua tại cuộc họp theo hình thức nêu trên, được tổ chức và tiến hành một cách hợp thức sẽ có hiệu lực ngay khi kết thúc cuộc họp nhưng các Thành viên HĐQT phải ký biên bản gửi đến địa chỉ Công ty hoặc scan và gửi qua thư điện tử hoặc gửi xác nhận bằng thư điện tử.

4. Sửa đổi Khoản 1 Điều 31. Công khai các lợi ích liên quan

1. Công ty phải tập hợp, cập nhật danh sách những Người có liên quan của Công ty theo quy định tại Khoản 13 Điều 2 của Quy chế này và các giao dịch tương ứng của họ với Công ty.

5. **Bỏ Khoản 4 Điều 31:** Công khai các lợi ích liên quan



Handwritten signature or mark.

Điều 2. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Hội đồng Quản trị, Ban Điều hành Công ty có trách nhiệm triển khai, giám sát và báo cáo việc thực hiện Nghị quyết này. /.

Nơi nhận:

- HĐQT, BTGD;
- Lưu: VPCT.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



M.S.D.N : 5900181213
C.T.C.P
CÔNG TY
CỔ PHẦN
ĐIỆN
GIÀ LAI
TP. PLEIKU - T. GIÀ LAI
TÂN XUÂN HIẾN



1213 - C.T.C.P
TY
CỔ PHẦN
ĐIỆN
GIÀ LAI

**CÔNG TY CỔ PHẦN
ĐIỆN GIA LAI**

Số: 15/2022/NQ-ĐHĐCĐ

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

TP. Hồ Chí Minh, ngày 26 tháng 4 năm 2022

**NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM TÀI CHÍNH 2021
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐIỆN GIA LAI**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp và các Văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Điện Gia Lai (Công ty, GEC);
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng Cổ đông Thường niên Năm Tài chính 2021 số 01/2022/BBH-ĐHĐCĐ ngày 26/4/2021 của Công ty,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua việc nhận chuyển nhượng cổ phần phổ thông dự kiến của Cổ đông hiện hữu là Công Ty AVH Pte. Ltd. (“AVH”) tại Công ty:

1. Chấp thuận cho Công Ty AVH nhận chuyển nhượng cổ phần phổ thông dự kiến tại Công Ty dẫn đến việc AVH trực tiếp sở hữu trên 35% tổng số cổ phần đã phát hành của Công Ty (“**Giao Dịch Dự Kiến**”) theo điểm a Khoản 1 Điều 35, điểm b Khoản 1 Điều 35, điểm b Khoản 2 Điều 35 Luật Chứng khoán, được hướng dẫn bởi Điều 84 Nghị định 155 hướng dẫn Luật Chứng khoán như sau:

Các Bên Chuyển Nhượng dự kiến:	(a) International Finance Corporation (“IFC”) CS6041, địa chỉ 2121 Pennsylvania Avenue, NW, Washington, DC 20433 USA, hiện đang sở hữu 41.716.831 cổ phần, tương đương với 13,7% tổng số cổ phần đã phát hành của Công Ty; và (b) Bà Trần Tiểu Phụng – CCCD 083191016301 do Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 11/08/2021, nơi thường trú: 342/1 Đỗ Ngọc Thạnh, phường 6, quận 11, TP HCM hiện đang sở hữu 1.822.300 cổ phần, tương đương với 0,6% tổng số cổ phần đã phát hành của Công Ty.
Bên Nhận Chuyển Nhượng:	AVH, hiện đang sở hữu 63.054.166 cổ phần, tương đương với 20,8% tổng số cổ phần đã phát hành của Công Ty.
Số lượng cổ phiếu AVH đăng ký nhận chuyển nhượng theo Giao Dịch Dự Kiến:	43.539.131 cổ phần, tương đương với 14,3% tổng số cổ phần đã phát hành của Công Ty (“ Cổ Phần Chuyển Nhượng ”).
Tỷ lệ cổ phiếu AVH nắm giữ sau khi thực hiện Giao Dịch Dự Kiến:	106.593.297 cổ phần, tương đương với 35,1% tổng số cổ phần đã phát hành của Công Ty.
Phương thức chuyển nhượng:	Việc chuyển nhượng quyền sở hữu của Cổ Phần Chuyển



11

Nhượng sẽ được thực hiện bằng phương thức thỏa thuận qua Sở Giao Dịch Chứng Khoán Thành Phố Hồ Chí Minh (“SGDCKHCM”) hoặc qua Trung Tâm Lưu Ký Chứng Khoán Việt Nam (“TTLKCK”) theo quy chế tương ứng của SGDCKHCM, TTLKCK và pháp luật Việt Nam.

Theo đó, AVH không cần phải thực hiện thủ tục chào mua công khai khi thực hiện Giao Dịch Dự Kiến.

2. Ủy quyền cho Hội đồng Quản trị (HĐQT):

Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) theo đây ủy quyền cho HĐQT quyết định mọi vấn đề và thực hiện các hành động cần thiết để tạo điều kiện cho các bên thực hiện Giao Dịch Dự Kiến theo các nội dung được ĐHĐCĐ thông qua tại Nghị Quyết này.

3. HĐQT của Công Ty có trách nhiệm đảm bảo tuân thủ đúng quy định pháp luật về báo cáo, công bố thông tin liên quan đến Giao Dịch Dự Kiến.

Điều 2. Nghị Quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Hội đồng Quản trị, Ban Điều hành Công ty có trách nhiệm triển khai, giám sát và báo cáo việc thực hiện Nghị Quyết này. /.

Nơi nhận:

- HĐQT, BTGD;
- Lưu: VPCT.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



TÂN XUÂN HIẾN

